

**THÔNG BÁO**  
**Về việc tuyển sinh sau đại học năm 2021**

Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định thông báo tuyển sinh sau đại học các chương trình đào tạo Điều dưỡng trình độ tiến sĩ, thạc sĩ, chuyên khoa cấp I năm 2021 như sau:

**1. HÌNH THỨC ĐÀO TẠO VÀ CHỈ TIÊU**

**1.1. Đào tạo trình độ tiến sĩ:**

- Hình thức: Tập trung 3 năm đối với người có bằng thạc sĩ điều dưỡng;  
4 năm đối với người có bằng đại học điều dưỡng.
- Chỉ tiêu: dự kiến 06.

**1.2. Đào tạo trình độ thạc sĩ:**

- Hình thức: Tập trung 2 năm
- Chỉ tiêu: dự kiến 29

**1.3. Đào tạo trình độ chuyên khoa cấp I:**

- Hình thức: Tập trung 2 năm đối với người có bằng đại học điều dưỡng.
- Chỉ tiêu: dự kiến 200, gồm các chuyên ngành:
  - + Điều dưỡng Nội người lớn
  - + Điều dưỡng Tâm thần
  - + Điều dưỡng Ngoại người lớn
  - + Điều dưỡng Sản Phụ khoa
  - + Điều dưỡng Nhi khoa

**2. ĐIỀU KIỆN DỰ TUYỂN**

Người dự tuyển phải có đủ sức khỏe để học tập theo quy định và hiện không bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Các điều kiện khác theo từng nhóm đối tượng phải đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

**2.1. Đào tạo tiến sĩ**

**2.1.1 Về văn bằng**

- a) Người có bằng tốt nghiệp đại học Điều dưỡng loại giỏi trở lên hoặc bằng thạc sĩ Điều dưỡng;
- b) Người có bằng tốt nghiệp đại học Điều dưỡng và có bằng tốt nghiệp các trình độ sau đại học ngành (khác ngành Điều dưỡng) trong khối ngành khoa học sức khỏe trong



danh mục giáo dục, đào tạo cấp IV trình độ thạc sĩ, tiến sĩ của Bộ GD&ĐT (ban hành kèm theo Thông tư số 25/2017/TT-BGDĐT ngày 10/10/2017).

**2.1.2. Về nghiên cứu khoa học:** Người dự tuyển là tác giả ít nhất 01 bài báo hoặc báo cáo khoa học liên quan đến ngành dự tuyển đăng trên tạp chí khoa học hoặc kỷ yếu hội nghị, hội thảo khoa học ngành có phản biện trong thời hạn 03 năm (36 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển.

**2.1.3. Về trình độ ngoại ngữ:** Người dự tuyển là công dân Việt Nam phải có một trong những văn bằng, chứng chỉ minh chứng về năng lực ngoại ngữ cụ thể như sau:

a) Bằng tốt nghiệp đại học hoặc bằng thạc sĩ do cơ sở nước ngoài cấp cho người học toàn thời gian ở nước ngoài mà ngôn ngữ sử dụng trong quá trình học tập là tiếng Anh hoặc tiếng nước ngoài khác (có công nhận văn bằng theo quy định hiện hành);

b) Bằng tốt nghiệp đại học các ngành ngôn ngữ nước ngoài do các cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp;

c) Chứng chỉ tiếng Anh TOEFL iBT từ 45 trở lên hoặc Chứng chỉ IELTS (Academic Test) từ 5.0 trở lên do một tổ chức khảo thí được quốc tế và Việt Nam công nhận cấp trong thời hạn 02 năm (24 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển;

d) Người dự tuyển đáp ứng quy định tại điểm a mục 2.1.3, khi ngôn ngữ sử dụng trong thời gian học tập không phải là tiếng Anh; hoặc đáp ứng quy định tại điểm b khoản mục 2.1.3 khi có bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài không phải là tiếng Anh; hoặc có các chứng chỉ tiếng nước ngoài khác tiếng Anh ở trình độ tương đương theo quy định tại điểm c khoản mục 2.1.3 thì phải có khả năng giao tiếp được bằng tiếng Anh trong chuyên môn: Việc đánh giá khả năng giao tiếp tiếng Anh chuyên môn của người dự tuyển được thực hiện theo hình thức thông qua phỏng vấn tiếng Anh tại Hội đồng xét tuyển đầu vào của Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định.

**2.1.4. Người dự tuyển là công dân nước ngoài** phải có trình độ tiếng Việt tối thiểu từ Bậc 4 trở lên theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài còn hạn theo qui định hoặc đáp ứng yêu cầu về ngoại ngữ theo quy định của Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định.

**2.1.5. Kinh nghiệm chuyên môn:** Người dự tuyển phải có chứng chỉ hành nghề theo quy định của Luật khám chữa bệnh hoặc thâm niên công tác tối thiểu 12 tháng trong chuyên ngành đăng ký dự tuyển.



## 2.2. Đào tạo trình độ thạc sĩ

### 2.2.1. Về văn bằng

- a) Người có bằng tốt nghiệp đại học Điều dưỡng.
- b) Người có bằng tốt nghiệp Đại học hoặc Sau đại học ngành gần, ngành phù hợp với ngành điều dưỡng và đã học bổ sung kiến thức theo quy định của Hội đồng tuyển sinh.

Danh mục ngành gần, ngành phù hợp: Hộ sinh, dinh dưỡng, Y tế công cộng, Kỹ thuật y học, Y khoa và quản lý bệnh viện.

- c) Người có bằng tốt nghiệp đại học điều dưỡng do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp phải có giấy xác nhận văn bằng của Cục Quản lý chất lượng – Bộ Giáo dục & Đào tạo.

### 2.2.2. Kinh nghiệm công tác chuyên môn (tính đến ngày nộp hồ sơ):

- a) Đối với người tốt nghiệp đại học điều dưỡng từ loại Khá trở lên được dự thi tuyển sinh Điều dưỡng trình độ thạc sĩ ngay sau khi tốt nghiệp.
- b) Các trường hợp khác muốn dự thi tuyển sinh Điều dưỡng trình độ thạc sĩ phải có tối thiểu 12 tháng kinh nghiệm trong lĩnh vực y tế tính đến ngày dự tuyển.

2.2.3. Người nước ngoài muốn học Điều dưỡng trình độ thạc sĩ tại Việt Nam phải đáp ứng đủ các quy định hiện hành.

## 2.3. Đào tạo trình độ chuyên khoa cấp I

### 2.3.1. Về văn bằng

- a) Người có bằng tốt nghiệp đại học Điều dưỡng.
- b) Người có bằng tốt nghiệp đại học điều dưỡng và có bằng tốt nghiệp thạc sĩ ngành gần, ngành phù hợp với ngành Điều dưỡng.

Danh mục ngành gần, ngành phù hợp: Dinh dưỡng, Y tế công cộng, Quản lý bệnh viện.

- c) Văn bằng do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp phải có giấy xác nhận văn bằng của Cục Quản lý chất lượng – Bộ Giáo dục & Đào tạo.

### 2.3.2 Kinh nghiệm công tác chuyên môn (tính đến ngày nộp hồ sơ)

Người dự thi tuyển sinh Điều dưỡng trình độ chuyên khoa cấp I phải có chứng chỉ hành nghề theo quy định của Luật khám chữa bệnh. Đối với trường hợp đăng ký dự thi chuyên ngành khác với phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề đã được cấp thì phải có xác nhận của Thủ trưởng cơ sở khám bệnh, chữa bệnh về thâm niên công tác tối thiểu 12 tháng trong chuyên ngành đăng ký dự tuyển.

2.3.3. Người nước ngoài muốn học Điều dưỡng trình độ chuyên khoa I tại Việt Nam phải đáp ứng đủ các quy định hiện hành.



### 3. HÌNH THỨC VÀ MÔN THI TUYỂN

#### 3.1. Đào tạo trình độ tiến sĩ

##### 3.1.1. Hình thức tuyển sinh: Xét tuyển

##### 3.1.2. Cách thức xét tuyển:

- Xét tuyển hồ sơ;
- Thí sinh trình bày đề cương nghiên cứu trước Hội đồng xét tuyển.

#### 3.2. Đào tạo trình độ thạc sĩ

##### 3.2.1. Hình thức tuyển sinh:

- Thi trắc nghiệm đối với thí sinh người Việt Nam.
- Xét tuyển đối với thí sinh người nước ngoài.

##### 3.2.2. Môn thi: 03 môn

- Môn cơ sở: Vi sinh y học;
- Môn chuyên ngành: Quản lý điều dưỡng.
- Môn Ngoại ngữ: Tiếng Anh (đối với thí sinh không được miễn thi Tiếng Anh).

*Điều kiện thí sinh được miễn thi môn Tiếng Anh: Được áp dụng tại Khoản 3 Điều 5 Quy chế đào tạo trình độ Thạc sĩ Ban hành kèm theo Thông tư số 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.*

#### 3.3. Đào tạo trình độ chuyên khoa cấp I:

##### 3.3.1. Hình thức tuyển sinh:

Thi trắc nghiệm

##### 3.3.2. Môn thi: 02 môn

- Môn cơ sở: Vi sinh y học;
- Môn chuyên ngành: Quản lý điều dưỡng.

### 4. ĐỐI TƯỢNG VÀ CHÍNH SÁCH ƯU TIÊN

#### 4.1. Đối tượng ưu tiên

a) Người có thời gian công tác liên tục từ 2 năm trở lên (tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi) tại các địa phương được quy định là Khu vực 1 trong Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành. Trong trường hợp này, thí sinh phải có quyết định tiếp nhận công tác hoặc điều động, biệt phái công tác của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền;

b) Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh;

c) Con liệt sĩ;

d) Anh hùng lực lượng vũ trang, anh hùng lao động;



đ) Người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú từ 2 năm trở lên ở địa phương được quy định tại Điểm a, mục 4.1;

e) Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học, được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công nhận bị dị dạng, dị tật, suy giảm khả năng tự lực trong sinh hoạt, học tập do hậu quả của chất độc hoá học.

#### **4.2. Chính sách ưu tiên**

Người dự tuyển chỉ được hưởng chính sách ưu tiên khi có đủ giấy tờ minh chứng về đối tượng ưu tiên;

##### **4.2.1. Đào tạo trình độ thạc sĩ :**

Người dự tuyển thuộc đối tượng ưu tiên được cộng vào kết quả thi 10 điểm cho môn ngoại ngữ (thang điểm 100) và cộng 01 điểm (thang điểm 10) cho một trong hai môn thi.

##### **4.2.2. Đào tạo trình độ chuyên khoa cấp I :**

Người dự tuyển thuộc đối tượng ưu tiên được cộng 01 điểm (thang điểm 10) cho cho một trong hai môn thi.

### **5. HỒ SƠ TUYỂN SINH**

#### **5.1. Hồ sơ tuyển sinh dành cho đối tượng thạc sĩ và chuyên khoa I**

a) Đơn xin dự tuyển có xác nhận của cơ quan chủ quản (thạc sĩ biểu 1a; chuyên khoa I biểu 1b);

b) Phiếu đăng ký dự thi (thạc sĩ biểu 2a; chuyên khoa I biểu 2b);

c) Sơ yếu lý lịch có dán ảnh và đóng dấu giáp lai, có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền (biểu số 3);

d) Bản sao công chứng các văn bằng, chứng chỉ sau:

- Bằng tốt nghiệp và bằng điểm đại học, sau đại học. Người dự tuyển có văn bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp phải có xác nhận văn bằng của Cục Quản lý chất lượng – Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Các văn bằng hoặc chứng chỉ tiếng Anh theo qui định (*xem tại phụ lục I*);

- Chứng chỉ hành nghề (*không áp dụng cho thạc sĩ*).

e) Giấy chứng nhận đủ sức khỏe để học tập, nghiên cứu (theo Thông tư 14/2013/TT-BYT ngày 06/05/2013 hướng dẫn khám sức khỏe) trong thời hạn 06 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ;

f) 04 ảnh kích thước 3x4 cm, mặt sau ảnh ghi họ tên, ngày tháng năm sinh, nơi sinh.

g) 02 phong bì dán tem thư và ghi đầy đủ họ tên, địa chỉ, điện thoại liên hệ của thí sinh.



h) Bản sao hợp pháp giấy chứng nhận ưu tiên (nếu có);

k) Minh chứng thâm niên công tác (hợp đồng lao động hoặc quyết định bổ nhiệm, tuyển dụng viên chức/công chức, quyết định phân công công tác), nếu:

- Thí sinh dự tuyển điều dưỡng trình độ thạc sĩ không có bằng tốt nghiệp đại học điều dưỡng loại Khá trở lên phải có xác nhận thâm niên tối thiểu 12 tháng kinh nghiệm trong lĩnh vực y tế tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển.

- Thí sinh dự tuyển chuyên khoa I đăng ký dự thi chuyên ngành khác với phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề đã được cấp thì phải có xác nhận của Thủ trưởng cơ sở khám bệnh, chữa bệnh về thâm niên công tác tối thiểu 12 tháng trong chuyên ngành đăng ký dự tuyển.

## 5.2. Hồ sơ tuyển sinh đối với xét tuyển Điều dưỡng trình độ tiến sĩ

a) Đơn xin dự tuyển có xác nhận của cơ quan chủ quản (biểu số 4);

b) Phiếu đăng ký dự tuyển (biểu số 5);

c) Lý lịch khoa học có dán ảnh và đóng dấu giáp lai, có xác nhận của cơ quan chủ quản (Biểu số 6);

d) Bản sao công chứng các văn bằng, chứng chỉ sau:

- Bằng tốt nghiệp và bằng điểm đại học, sau đại học. Người dự tuyển có văn bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp phải có xác nhận văn bằng của Cục Quản lý chất lượng – Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Các văn bằng hoặc chứng chỉ tiếng Anh theo qui định (xem tại phụ lục II);

- Chứng chỉ hành nghề.

e) Giấy chứng nhận đủ sức khỏe để học tập, nghiên cứu (theo Thông tư 14/2013/TT-BYT ngày 06/05/2013 hướng dẫn khám sức khỏe) trong thời hạn 06 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ;

f) 04 ảnh 3x4 cm, mặt sau ảnh ghi họ tên, ngày tháng năm sinh, nơi sinh.

g) 02 phong bì dán tem thư và ghi đầy đủ họ tên, địa chỉ, điện thoại liên hệ của thí sinh.

h) Công văn hoặc quyết định cử đi dự tuyển của cơ quan quản lý trực tiếp theo quy định hiện hành về việc đào tạo và bồi dưỡng công chức, viên chức (nếu người dự tuyển là công chức, viên chức);

i) 06 quyển đề cương nghiên cứu theo mẫu (xem chi tiết trên website của Nhà trường tại đường link: <http://ndun.edu.vn/phongdaotaosaudaihoc/bm>;



k) 02 thư giới thiệu đánh giá phẩm chất nghề nghiệp, năng lực chuyên môn và khả năng thực hiện nghiên cứu của người dự tuyển, trong đó phải có ít nhất 01 thư giới thiệu của 01 nhà khoa học có chức danh Giáo sư, Phó Giáo sư hoặc có học vị Tiến sĩ khoa học, Tiến sĩ đang tham gia hoạt động chuyên môn với người dự tuyển và am hiểu lĩnh vực mà người dự tuyển dự định nghiên cứu. (biểu số 7);

l) Minh chứng về nghiên cứu khoa học: bản kê các danh mục công trình nghiên cứu khoa học đã được công bố trên các tạp chí khoa học trong và ngoài nước (biểu số 8); các đề tài từ cấp cơ sở trở lên đã thực hiện, kèm theo bản photocopy các công trình đó;

m) Giấy chấp thuận hướng dẫn của người dự kiến hướng dẫn (biểu số 9) và minh chứng người đủ điều kiện hướng dẫn.

### 5.3. Thay đổi thông tin hồ sơ dự tuyển

Sau khi nộp hồ sơ đăng ký dự thi, nếu có sự thay đổi về gia đình hoặc bản thân, người dự tuyển có trách nhiệm thông báo kịp thời cho Trường và trước ngày thi phải nộp bổ sung đầy đủ các giấy tờ liên quan. Sau ngày thi Nhà trường không nhận các giấy tờ bổ sung.

## 6. HÌNH THỨC ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

6.1. Người dự tuyển đăng ký dự tuyển trực tuyến và tải các biểu mẫu tại địa chỉ: <https://dangkysdh.ndun.edu.vn/>;

6.2. Sau khi đăng ký trực tuyến, người dự tuyển nộp 01 bộ hồ sơ chính thức (bản cứng) về bộ phận một cửa hoặc Phòng Đào tạo sau đại học, Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định đầy đủ và đúng hạn;

### Lưu ý:

- Tất cả giấy tờ trong hồ sơ khi nộp được xếp theo thứ tự trong mục 5.1 hoặc 5.2;
- Thí sinh giả mạo giấy tờ pháp lý, khai man, gian lận trong làm hồ sơ lý lịch sẽ không được dự thi, nếu dự thi mà bị phát hiện khai man, giả mạo hồ sơ sẽ bị hủy kết quả. Các trường hợp vi phạm sẽ bị lập biên bản và gửi cho cơ quan có thẩm quyền để xử lý theo quy định của pháp luật.

## 7. KINH PHÍ TUYỂN SINH

7.1. Kinh phí tuyển sinh: Xem chi tiết tại phụ lục III

7.2. Kinh phí đăng ký dự thi, kinh phí dự thi và ôn tập (nếu có đăng ký) phải được nộp trực tuyến đủ một lần cùng thời điểm đăng ký dự thi (chỉ những thí sinh nộp đủ kinh phí mới được xác nhận có đăng ký dự thi). Nhà trường không hoàn lại kinh phí và hồ sơ chính thức nếu ứng viên bỏ thi.



## 8. THỜI GIAN NHẬN HỒ SƠ, TỔ CHỨC THI VÀ CÔNG BỐ KẾT QUẢ TUYỂN SINH DỰ KIẾN

Hồ sơ tuyển sinh do Trường đại học Điều dưỡng Nam Định phát hành từ ngày 15 tháng 3 năm 2021 tại Phòng 308 tầng 3 - nhà 9 tầng Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định

### 8.1. Đào tạo trình độ tiến sĩ

- Thời gian nộp hồ sơ: Đến hết ngày 30/6/2021
- Thời gian xét tuyển: Trước ngày 30/8/2021.
- Thời gian công bố kết quả xét tuyển: Dự kiến trước ngày 15/9/2021.
- Thời gian gửi giấy báo nhập học: Dự kiến trước ngày 20/9/2021.

### 8.2. Đào tạo trình độ thạc sĩ và chuyên khoa cấp I

- Thời gian nhận hồ sơ: từ 15/3 đến hết ngày 20/4/2021.
- Xét duyệt văn bằng chứng chỉ miễn thi Tiếng Anh: Dự kiến trước ngày 30/4/2021 (đối với người dự thi thạc sĩ);
- Tổ chức ôn thi và bổ sung kiến thức: Dự kiến từ 30/3/2021;
- Thời gian thi tuyển sinh: Dự kiến trước ngày 30/5/2021;
- Công bố kết quả tuyển sinh: Dự kiến trước ngày 30/6/2021;
- Thời gian nhập học: Dự kiến trước ngày 10/8/2021;


*Thí sinh theo dõi lịch ôn thi và các thông tin về tuyển sinh sau đại học tại:*

<http://ndun.edu.vn/phongdaotaosaudaihoc/thongbao>

### 8.3 Địa chỉ nộp hồ sơ:

Thí sinh nộp hồ sơ trực tiếp tại bộ phận một cửa hoặc qua đường bưu điện về Phòng Đào tạo sau đại học, Phòng 308 tầng 3 - nhà 9 tầng Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định. Số 257 Hàn Thuyên - TP Nam Định.

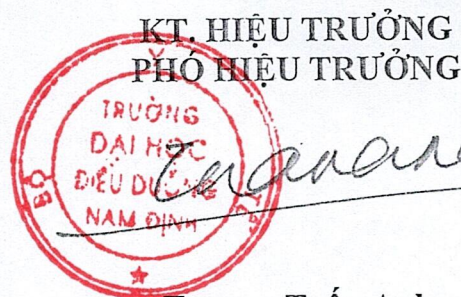
Thông tin chi tiết xin vui lòng liên hệ theo địa chỉ: TS. Nguyễn Thị Minh Chính - Điện thoại: 0913.241.207 ; Website: <http://www.ndun.edu.vn>

Kính đề nghị các cơ sở đào tạo, cơ sở y tế trong toàn quốc phổ biến thông báo này đến các đơn vị trực thuộc để cán bộ có nguyện vọng dự thi kịp thời hoàn thành hồ sơ và đăng ký dự thi đúng thời hạn. 

*Trân trọng !*

#### Nơi nhận:

- Vụ GDĐH -BGD&ĐT (để báo cáo);
- Cục KHCN & ĐT-BYT (để báo cáo);
- Các Đơn vị trực thuộc Bộ Y tế;
- Các Sở Y tế;
- Các Bệnh viện, Trung tâm Y tế;
- Các Trường Cao đẳng, Đại học Y - Dược;
- Lưu: VT, ĐTSĐH, TCKT.



KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG  
Trương Tuấn Anh



PHỤ LỤC I

(Dành cho thí sinh dự tuyển điều dưỡng trình độ Thạc sĩ)

1. BẢNG THAM CHIẾU QUY ĐỔI MỘT SỐ CHỨNG CHỈ NGOẠI NGỮ TƯƠNG ĐƯƠNG CẤP ĐỘ 3/6 KHUNG NĂNG LỰC NGOẠI NGỮ 6 BẬC DÙNG CHO VIỆT NAM ÁP DỤNG TRONG ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ (Theo Thông tư số: 15 /2014/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Tiếng Anh

Cấp độ (CEFR)	IELTS	TOEFL	TOEIC	Cambridge Exam	BEC	BULATS	Khung Châu Âu
3/6 (Khung VN)	4.5	450 PBT 133 CBT 45 iBT	450	Preliminary PET	Business Preliminary	40	B1

(Các điểm số nêu trên là điểm tối thiểu cần đạt được)

Một số tiếng khác

Cấp độ (CEFR)	tiếng Nga	tiếng Pháp	tiếng Đức	tiếng Trung	tiếng Nhật
3/6 (Khung VN)	TRKI 1	DELFB1 TCF niveau 3	B1 ZD	HSK cấp độ 3	JLPT N4

Ghi chú: Đối với một số chứng chỉ quốc tế không thông dụng khác, cơ sở đào tạo cần gửi đến Bộ Giáo dục và Đào tạo cho ý kiến về việc quy đổi tương đương.

2. DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ TỔ CHỨC THI VÀ CẤP CHỨNG CHỈ NGOẠI NGỮ THEO KHUNG NĂNG LỰC NGOẠI NGỮ 6 BẬC DÙNG CHO VIỆT NAM (Theo Thông báo số 138/TB-QLCL, ngày 08/02/2021 của Cục Quản lý chất lượng – Bộ Giáo dục và Đào tạo)

TT	Tên đơn vị
1	Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh
2	Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Huế
3	Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội
4	Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Đà Nẵng
5	Đại học Thái Nguyên
6	Trường Đại học Cần Thơ
7	Trường Đại học Hà Nội
8	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội
9	Trường Đại học Vinh
10	Học viện An ninh nhân dân
11	Trường Đại học Sài Gòn
12	Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh
13	Trường Đại học Trà Vinh
14	Trường Đại học Văn Lang
15	Trường Đại học Quy Nhơn
16	Trường Đại học Tây Nguyên



PHỤ LỤC II

(Dành cho ứng viên dự tuyển điều dưỡng trình độ tiến sĩ)

**BẢNG THAM CHIẾU CÁC CHỨNG CHỈ TIẾNG NƯỚC NGOÀI**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 08/2017/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

STT	Chứng chỉ	Trình độ
1	TOEFL iBT	45 - 93
2	IELTS	5 - 6.5
3	Cambridge examination	CAE 45-59 PET Pass with Distinction
4	CIEP/Alliance française diplomas	TCF B2 DELF B2 Diplôme de Langue
5	Goethe -Institut	Goethe- Zertifikat B2 Zertifikat Deutsch für den Beruf (ZDfB)
6	TestDaF	TDN3- TDN4
7	Chinese Hanyu Shuiping Kaoshi (HSK)	HSK level 4
8	Japanese Language Proficiency Test (JLPT)	N2
9	ТРКИ - Тест по русскому языку как иностранному	ТРКИ-2



**PHỤ LỤC III**  
**KINH PHÍ TUYỂN SINH**

**1. Đào tạo trình độ tiến sĩ (1.700.000 đồng/thí sinh)**

- Kinh phí đăng ký xét tuyển: 200.000đ/thí sinh
- Kinh phí xét tuyển: 1.500.000đ/thí sinh

**2. Đào tạo trình độ thạc sĩ (4.020.000 đồng/thí sinh; 2.700.000 đồng/ thí sinh miễn thi ngoại ngữ)**

- Kinh phí đăng ký dự thi: 60.000đ/thí sinh
- Kinh phí thi tuyển: 120.000đ/thí sinh/môn thi
- Kinh phí ôn tập: 1.200.000đ/môn thi

**3. Đào tạo trình độ chuyên khoa cấp I (2.700.000 đồng/ thí sinh)**

- Kinh phí đăng ký dự thi: 60.000đ/thí sinh
- Kinh phí thi tuyển: 120.000đ/thí sinh/môn thi
- Kinh phí ôn tập: 1.200.000đ/môn thi

Mức thu kinh phí ôn tập trên áp dụng đối với lớp có từ 30 thí sinh dự tuyển trở lên và tổ chức theo lịch ôn cố định của Trường (thí sinh theo dõi Thông báo lịch ôn thi trên website tuyển sinh của Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định: <http://ndun.edu.vn/phongdaotaosaudaihoc/>)

- Các lớp ôn thi tuyển sinh với số lượng học viên ít hơn hoặc ngoài giờ theo nhu cầu của người dự tuyển, mức học phí sẽ điều chỉnh theo Quy chế chi tiêu của Trường.

**\* Ghi chú:**

Người dự tuyển nộp kinh phí ôn tập và dự thi tại Bộ phận Một cửa - Tầng 1 - Nhà 9 tầng - Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định – Số 257 Hàn Thuyên - Vị Xuyên – TP. Nam Định hoặc chuyển khoản theo thông tin sau:

**Tên tài khoản:** Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định

**Số tài khoản:** 4861 0000 91111

**Ngân hàng:** Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BIDV) Chi nhánh Thành Nam.

Nội dung nộp tiền: *Họ và tên, ngày tháng năm sinh, KP tuyển sinh TS/CKI/ThS.*

*(ví dụ: Nguyễn Hoàng A, 03/02/1978, KP tuyển sinh CKI)*